

Số: 97/2025/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 59/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Việt A, sinh năm 1994.

Số CCCD: 001094036252 cấp ngày 10/5/2021

Hiện trú tại: Số nhà A ngõ C, Âu cơ, xã B, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Trịnh Khánh L, sinh năm 1995.

Số CCCD: 001195006318 cấp ngày 22/11/2021

Hiện trú tại: Tập thể viện thiết kế, Bộ C thực phẩm, P, Phường H, TP ..

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Chị Trịnh Khánh L và anh Lê Việt A có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/10/2021 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T Thành phố Hà Nội (nay là UBND xã B, Thành phố Hà Nội). (Giấy chứng nhận kết hôn số 65). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Việt A và chị Trịnh Khánh L

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Lê Minh T, sinh ngày 06/5/2021, khi ly hôn anh Việt A và chị L thỏa thuận để chị L tiếp tục nuôi cháu Minh T, anh Việt A đóng góp nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000đ/ tháng (Năm triệu đồng). Kể từ tháng 8 năm 2025 đến khi cháu Minh T đủ 18 tuổi. hoặc khi các đương sự có yêu cầu khác. Anh Việt A có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về tài sản chung, Công nợ: Không có .

3. Các yêu cầu khác: Không có.

4. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận của Anh Lê Việt A và chị Trịnh Khánh L về việc: Anh Việt A tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp số tiền 150.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Lê Việt A đã nộp tại biên lai số 0000932 ngày 16/7/2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 6 Hà Nội.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 6 Hà Nội
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

PHẠM ĐỒNG TRUNG